

Nội vụ, Tài chính chịu trách nhiệm hướng dẫn thực hiện Quyết định này.

Điều 6. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHẢI

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 159/2003/QĐ-TTg ngày 04/8/2003 về việc thực hiện thí điểm khoán biên chế và kinh phí hoạt động năm 2003 của Tổng cục Hải quan.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Pháp lệnh Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26 tháng 02 năm 1998;

Căn cứ Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2001 - 2010 ban hành kèm theo Quyết định số 136/2001/QĐ-TTg ngày 17 tháng 9 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 96/2002/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2002 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thực hiện thí điểm khoán biên chế và kinh phí hoạt động đối với Tổng cục Hải quan trực thuộc Bộ Tài chính trong năm 2003.

Điều 2. Việc thực hiện thí điểm khoán biên chế và kinh phí hoạt động của Tổng cục Hải quan phải bảo đảm các mục tiêu, yêu cầu sau đây:

1. **Đổi mới cơ chế quản lý biên chế và kinh phí hoạt động của Tổng cục Hải quan;** thúc đẩy việc sắp xếp, tổ chức bộ máy, xây dựng lực lượng trong sạch, vững mạnh, có trình độ chuyên môn cao; tập trung hiện đại hệ thống tin học và trang bị kỹ thuật hiện đại để nâng cao hiệu lực, hiệu quả và hiện đại hóa công nghệ quản lý nhằm thực hiện tốt chức năng và nhiệm vụ Nhà nước giao.

2. **Tạo chủ động về nguồn kinh phí,** thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong sử dụng kinh phí để tạo điều kiện đầu tư phát triển ngành, đào tạo nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, tăng thu nhập cho cán bộ, công chức.

3. **Thực hiện công khai dân chủ theo quy định*** của pháp luật, bảo đảm quyền lợi hợp pháp của cán bộ, công chức ngành hải quan.

Điều 3. Về giao khoán biên chế:

1. Bộ trưởng Bộ Tài chính giao khoán số biên chế cho Tổng cục Hải quan phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định và trên cơ sở chủ động tổ chức, sắp xếp bộ máy quản lý và sử dụng lao động theo đúng chủ trương tinh giản biên chế của Nhà nước. Số biên chế giao khoán cho Tổng cục Hải quan được xác định trong phạm vi tổng số biên chế được giao cho Bộ Tài chính và không bao gồm số biên chế của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tổng cục Hải quan.

2. Trường hợp có biến động về số lượng đơn vị hải quan do thành lập thêm hoặc sáp nhập tại các

tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc được bổ sung chức năng, nhiệm vụ theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền, Bộ trưởng Bộ Tài chính đề nghị cơ quan có thẩm quyền quyết định việc điều chỉnh biên chế cho phù hợp.

3. Ngoài số biên chế được giao quy định tại khoản 1 Điều này, Tổng cục Hải quan được chủ động thực hiện việc thuê mướn lao động theo quy định của Bộ Luật Lao động, bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Điều 4.

1. Mức kinh phí thí điểm giao khoán từ nguồn ngân sách nhà nước cấp là 1,6 % trên tổng số thu nộp vào ngân sách nhà nước năm 2003 do Tổng cục Hải quan tổ chức thực hiện.

Ngoài ra, Tổng cục Hải quan được sử dụng nguồn kinh phí được để lại từ các khoản thu lệ phí hải quan theo quy định của pháp luật hiện hành và các nguồn thu hợp pháp khác (hỗ trợ của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, ấn chỉ...) để bổ sung kinh phí hoạt động theo quy định của cấp có thẩm quyền.

2. Giao Bộ Tài chính thống nhất với Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ động đề xuất trình Thủ tướng Chính phủ quyết định bổ sung nguồn kinh phí còn thiếu so với dự toán đã giao năm 2003 cho Tổng cục Hải quan để Tổng cục Hải quan triển khai thực hiện thí điểm khoán kinh phí hoạt động theo quy định tại Quyết định này.

Điều 5. Nội dung khoán kinh phí hoạt động, bao gồm:

1. Chi thường xuyên: chi cho con người, chi quản lý hành chính; chi hoạt động nghiệp vụ; chi đoàn ra, đoàn vào.

2. Chi bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn cho cán bộ, công chức theo chương trình, kế hoạch của cơ quan.

3. Chi sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ theo kế hoạch của cơ quan.

4. Chi duy trì và phát triển ứng dụng công nghệ thông tin theo chương trình kế hoạch của cơ quan.

Điều 6. Không thực hiện khoán kinh phí hoạt động đối với các khoản chi sau đây:

1. Chi xây dựng cơ bản tập trung do ngân sách nhà nước cấp;

2. Chi thực hiện dự án tin học hóa quy trình nghiệp vụ hải quan theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 805/CP-KG ngày 15 tháng 7 năm 2002;

3. Chi dự án đầu tư trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống ma túy, dự án trang bị máy soi đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

4. Chi hiện đại hóa tin học theo chương trình của Chính phủ.

5. Chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức theo kế hoạch của Nhà nước.

6. Chi thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học cấp Nhà nước, cấp Bộ.

7. Chi các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình dự án khác của Chính phủ.

8. Kinh phí hoạt động của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tổng cục Hải quan thực hiện theo quy định tại Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2002 của Chính phủ.

9. Chi thực hiện tinh giản biên chế theo chế độ do Nhà nước quy định.

Điều 7. Tổng cục Hải quan được chủ động sử dụng kinh phí được giao khoán phù hợp với nhu cầu thực tế và trong phạm vi số kinh phí được giao khoán. Trường hợp kinh phí được giao khoán không sử dụng hết trong năm được chuyển sang năm sau tiếp tục sử dụng.

Tổng cục Hải quan được sử dụng kinh phí tiết kiệm từ các khoản chi do thực hiện khoản để sử dụng cho các mục đích:

1. Chi bổ sung cho tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác chống buôn lậu và nghiệp vụ hải quan; chi ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.

2. Chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

3. Trợ cấp thêm ngoài chính sách chung cho những người tự nguyện về nghỉ chế độ trong quá trình sắp xếp, tổ chức lại lao động. Hỗ trợ các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tổng cục Hải quan trong trường hợp cần thiết.

4. Điều chỉnh tăng mức tiền lương tối thiểu cho cán bộ, công chức Tổng cục Hải quan không quá 2,5 lần so với mức tiền lương tối thiểu chung do Nhà nước quy định.

5. Trích lập các Quỹ: Quỹ dự phòng ổn định thu nhập; Quỹ phát triển hoạt động ngành; Quỹ khen thưởng; Quỹ phúc lợi. Mức trích hai Quỹ: khen thưởng và phúc lợi tối đa không quá 3 tháng lương thực hiện.

Tổng cục Hải quan chủ động xây dựng định mức, chế độ chi tiêu cho phù hợp với hoạt động trên cơ sở vận dụng định mức, chế độ Nhà nước quy định và trong phạm vi số kinh phí được giao khoán quy định tại Điều 4 Quyết định này.

Điều 8. Trong thời gian thực hiện thí điểm khoán kinh phí hoạt động, khi Nhà nước thay đổi chính sách, chế độ, Tổng cục Hải quan tự trang trải các khoản chi tăng thêm theo chính sách, chế độ mới. Trường hợp do các yếu tố khách quan dẫn đến mức kinh phí giao khoán cho Tổng cục Hải quan không đủ để bảo đảm mức chi tối thiểu duy trì hoạt động của bộ máy thì Bộ trưởng Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.

Điều 9. Giao Bộ trưởng Bộ Tài chính:

1. Chủ trì tổ chức sơ kết, đánh giá rút kinh nghiệm trong việc chỉ đạo thực hiện thí điểm khoán biên chế và kinh phí hoạt động đối với Tổng cục Hải quan trong năm 2003; phối hợp với các cơ quan liên quan thống nhất giải quyết những vướng mắc phát sinh và báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện.

2. Thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ báo cáo xin ý kiến Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thực hiện thí điểm khoán kinh phí đối với Tổng cục Hải quan theo mức ổn định là 1,6% trên tổng số thu nộp ngân sách nhà nước hàng năm do Tổng cục Hải quan tổ chức thực hiện trong 3 năm (từ năm 2004 đến năm 2006) và các nội dung quy định tại Quyết định này.

Trên cơ sở ý kiến thống nhất của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, phối hợp với các cơ quan liên quan trình Thủ tướng Chính phủ để tiếp tục thực hiện thí điểm khoán biên chế và kinh phí hoạt động của Tổng cục Hải quan trong thời gian từ năm 2004 đến năm 2006.

Điều 10. Quyết định này có hiệu lực thi hành trong năm ngân sách 2003. Bãi bỏ quy định về chế độ trích thưởng đối với Tổng cục Hải quan theo Quyết định số 665/QĐ-TTg ngày 14 tháng 7 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ.

Bộ trưởng Bộ Tài chính chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm hướng dẫn thi hành Quyết định này.

Điều 11. Các Bộ trưởng: Tài chính, Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tư pháp và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHẢI